Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 511
Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư
Chuyển ngữ: Liên Hải
Biên tập: Minh Tâm
Thời gian: 24/07/2011
Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hong Kong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 641, hàng thứ sáu từ dưới đếm lên, bắt đầu từ đoạn giữa.

"Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức", bắt đầu xem từ đây. Hai câu này biểu thị người trước ngu si. Tịnh Ảnh Sớ viết: Tố bất vi thiện, chữ "tố" này chỉ thời gian, thời gian rất dài không biết tu thiện. Biết họ không hành, không biết đạo đức, giải thích nó không hiểu, cho nên không có thiện hạnh, không có chánh giải. Vô cùng ngu si. "Đời đời truyền nhau".

Trước đây chúng tôi đã nhiều lần giảng qua. Sự việc này ở Trung Quốc ít nhất cũng 150 năm, nghe nói Nhật Bản còn lâu hơn Trung Quốc, thời gian còn lâu hơn. "Con được cha dạy, đều là tà thuyết", viễn ly chánh pháp, viễn ly Thánh hiền, "không bàn quả báo thiện ác", nên nói "vô hữu ngữ giả", không có ai nói với đời sau.

Tiên nhân ngu xuẩn, hậu bối vô tri, là việc tất nhiên, nên nói "cũng không trách được". Đây là Phật Bồ Tát từ bi. Trong tình hình xã hội ngày nay chắc chắn phải hiểu được tiền nhân hậu quả. Đối với tất cả người tạo tác bất thiện, không thể trách họ. Cho dù chúng ta một đời chưa rời thánh giáo, tự thực hành giúp đỡ người khác, đem những tâm đắc bản thân tu học được chia sẻ cho mọi người. Nhưng có rất nhiều người còn muốn trách móc phê bình, thậm chí hủy nhục, hủy báng, hãm hại đều có. Không phải chỉ có hiện tại, ngày xưa cũng đã vậy. Thế Tôn năm xưa tại thế, cũng có tình hình này. Làm sao có thể trách họ được? Cho nên tất cả đều phải thông cảm, dùng tâm yêu thương để đối đãi.

Tiếp theo nói "con đường sanh tử, con đường thiện ác", Ở đây nói lên điều gì? Nhân quả báo ứng. Phật Bồ Tát thông cảm cho chúng ta, chúng ta có thể thông cảm cho tất cả chúng sanh. Nhưng nhân quả không thể nào tránh khỏi.

Tịnh Ảnh Sớ viết: con đường sanh tử không thể tự thấy, không biết quả báo, không biết quả báo trong tương lai. Cõi thiện ác, không thể tự thấy, không biết nhân vậy. Hiện tại không biết cái gì là nhân thiện, cái gì là nhân ác, đều không biết. Hành thiện nhất định được quả thiện, tạo ác nhất định thọ ác báo. "Đối với nhân quả tự tâm không biết", bản thân không hay biết. "Tha vô ngữ giả", người khác cũng không dạy quý vị. Chữ "tha" này chỉ cho cha mẹ, là chỉ cho trưởng bối của quý vị. Thế hệ này qua thế hệ khác không có ai giúp quý vị "nên mãi mãi không hiểu". Đây là đạo lý chắc chắn, quý vị mãi mãi không thể hiểu được.

Cho nên, "đều không tin tưởng, cho là không có việc đó", tình trạng này ngay trước mắt, toàn thể thế giới phổ biến đều như vậy. Cho nên người quay đầu khó, vô cùng vô cùng khó.

Không biết rằng việc sanh tử, tất tự thấy được. Sau khi quý vị chết, quý vị lập tức hiểu được. Hiện tại, cho dù ở nước ngoài, việc mượn thân cũng rất nhiều, những nơi tôi đi đến đều có, ở Mỹ có, Canada có, Nhật Bản có, Úc châu có, Malaysia có. Những nơi tôi thường đến, Singapore đâu đâu cũng có. Trước đây rất ít khi nghe nói. Mười năm trước, chúng tôi ở Singapore thỉnh thoảng nghe nói. Hiện nay những sự việc này thường thường có. Chúng ta tỉ mỉ để quan sát, thể hội những việc này không phải là ngẫu nhiên, không phải là giả tạo ra, thật có việc như vậy. Những người nào mượn thân? Quỷ thần không nhiều lắm, đều là những gia thân quyến thuộc, oan thân trái chủ qua đời. Mượn thân để tiết lộ một số tin tức, toàn đều là tin tức nhân quả báo ứng. Mục đích ở đâu? Mục đích là cầu siêu độ. Lúc họ tại thế, không tin tưởng nhân quả, không tin tưởng quỷ thần, không tin tưởng có đời sau, không tin tưởng sáu nẻo luân hồi. Sau khi chết biết hết rồi. Có thiểu số người lúc sống tôi quen biết, chúng tôi từng gặp nhau, năm xưa chắc chắn không tin tưởng, còn chửi tôi mê tín, bây giờ đến tìm tôi siêu độ cho ông ấy. Cầu tôi giúp đỡ ông ta, cầu tôi cứu ông ta.

Những năm gần đây tôi trải qua nhiều việc như vậy, nghĩ lại những việc này không phải là ngẫu nhiên. Cho nên hơi thở này dứt rồi liền hiểu được. Khi đang là thân trung ấm biết được, gọi là "ắt tự thấy được", lúc đó hối hận cũng không kịp nữa. Cha con, anh em, vợ chồng, đến lúc tử biệt khóc lóc cho nhau cũng không miễn được. Con người lúc sống chết biệt ly, không ai không thương tâm, không ai không động lòng, việc thương tâm động lòng này không phải là việc tốt. Đây là tập khí phiền não, lôi kéo quý vị đi làm việc luân hồi. Vì thế hai câu dưới đây nói: "một sống một chết, liên tục lưu luyến", khó phân khó bỏ, dưới đây nói: ưu ái kết buộc, không giải ra được. Chữ kết là không mở ra được.

"Tư tưởng ân hảo, bất ly tình dục, bất năng thâm tư thục kế, chuyên tinh hành đạo. Niên thọ toàn tận, vô khả nại hà, hoặc đạo giả chúng, ngộ đạo giả thiểu." Đoạn này là trong chú giải của Niệm Lão nói. Người đời ngu si tham ái, không biết thế gian vạn vật đều là huyễn mộng hoa đốm hư không, lầm cho là thật, mà không biết vô thường nhanh chóng, không thể giữ mãi. Chúng ta may mắn trong đời này gặp được Đại Thừa, trong kinh luận đức Phật đem những sự việc này nói cho chúng ta rất rõ ràng minh bạch. Tuy không phải cảnh giới của chúng ta, chúng ta nghe rồi vẫn luôn nghi hoặc, một chút nghi hoặc này chúng ta nên cảm ơn nhà lượng tử học cận đại, những nhà khoa học này, ở trong những báo cáo nghiên cứu khoa học của họ đã nêu ra những điều họ phát hiện được, những chân tướng sự thật này đã cho chúng ta biết. Chúng ta sau khi xem rồi nghe rồi hốt nhiên đại ngộ, hóa ra hoàn toàn tương đồng với những điều trong kinh Phật nói. Đích thực là huyễn mộng hoa đốm hư không. Đã ngộ nhận là thật có.

Phật Giáo Đại Thừa cho chúng ta nhận biết bản lai diện mục của bản thân. Vì sao lại có quan niệm này? Quan niệm này là gốc của y báo chánh báo trang nghiêm trong mười pháp giới. Phật nói với chúng ta thế giới này không có ta, quý vị làm sao mà có được một khái niệm sai lầm như vậy? Bản ngã này rốt cuộc là gì? Bát thức của tướng tông nói rất rõ ràng. Mạt na thứ bảy chấp trước một phần A lại da, lầm cho rằng là ta. A lại da ví như là thân thể chúng ta, toàn bộ thân thể chúng ta. Mạt na là ý thức của chúng ta. Ý thức của chúng ta trên toàn bộ thân thể, nó chỉ bám vào một tế bào, cho rằng tế bào này là nó. Sai rồi! Toàn thể thân thể này là tướng phần của A lại da. Kiến phần chấp trước một phần nhỏ của tướng phần. Ngộ nhận cho rằng là ta, chấp trước kiên cố, không chịu buông xuống. Đây là một niệm bất giác mà Phật Pháp nói. Phải chăng thật sự nắm được rồi? Không có. Vì sao vậy? Sát na sanh diệt. Tuy là sát na sanh diệt, nhưng sự ảnh hưởng của nó lập tức liền truyền đến niệm sau đó. Niệm sau không phải là niệm trước đó. Nhưng nó đem tin tức của nó truyền xuống. Thế là niệm tiếp theo cũng chấp trước, liền sản sanh tướng tương tợ tương tục. Niệm đó có hay không? Một niệm thật ra không tồn tại. Bồ Tát Di Lặc nói với chúng ta, thời gian một niệm bao lâu? Một phần một ngàn sáu trăm triệu trong một giây. Một ngàn sáu trăm triệu tế niệm mới cấu thành một giây. Một ngàn sáu trăm triệu! Chư vị nghĩ xem quý vị làm sao có thể đạt được nó. Tôi làm sao nắm bắt nó?

Trước đây dùng phim cuộn chiếu nhanh đó là phim ảnh. Phim ảnh này hiện tại đều dùng kỹ thuật số, không dùng phim nhựa nữa. Phim nhựa dễ dàng phát giác được. Vì sao vậy? Phim nhựa một giây 24 tấm. Hiện nay nói với quý vị là

một giây một ngàn sáu trăm triệu tấm, không thể so sánh. Điện ảnh lúc chiếu trên màn hình, chúng ta dễ dàng cảm nhận được nó là giả. Nó đích thực là tướng tương tợ tương tục. Mỗi tấm phim đều độc lập. Tức là mỗi một niệm đều là độc lập. Nó không phải niệm trước đó, cũng không phải là niệm sau đó, niệm niệm độc lập. Chỉ là một niệm bất giác này, nắm bắt một chút tướng phần trong A lại da, không phải là toàn bộ. Một phần trong tướng phần. Thân thể này của chúng ta là một phần trong tướng phần A lại da. Giống như một tế bào vậy, lại lầm cho rằng là bản thân. Tướng phần của A lại da là gì? Khắp pháp giới hư không giới. Hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần, hiện tượng tự nhiên mà ngày nay nhà khoa học nói, toàn bộ là A lại da, đều là tướng phần của A lại da. Chúng ta chỉ nắm được một chút trên hiện tượng vật chất, trên hiện tượng tinh thần cũng nắm được một chút, cho rằng đó là bản thân, sai rồi. Đây là Phật Pháp Đại Thừa, Phật Pháp Đại Thừa nói là thật tướng các pháp. Chính là chân tướng của tất cả pháp. Trong giáo lý Đại Thừa thường nói "triệt pháp để nguyên". Trong tất cả pháp phải tìm ra căn nguyên của nó.

Người xưa có câu ngạn ngữ nói: "đập bể nồi cát hỏi đến cùng". Tinh thần Đại Thừa chính là như vậy, là tinh thần của nhà khoa học. Nhất định phải tìm hiểu rõ nó, hiểu rõ ràng, nó rốt cuộc là gì? Tôi rốt cuộc là gì? A lại da có bốn phần, tự chứng phần, chứng tự chứng phần, tướng phần, kiến phần. Mạt na chỉ ở trong tướng phần, nắm được một phần, chỉ một tí. Trong kiến phần cũng nắm được một tí. Sơ suất hết toàn thể, quên mất rồi. Không biết rằng toàn thể vũ trụ và bản thân là nhất thể, đó gọi là pháp thân. Ứng thân là một tế bào của pháp thân mà thôi. Nếu như đem pháp thân ví dụ cho biển lớn, Ứng thân chỉ là một giọt nước trong biển lớn. Làm sao có thể nhận một giọt nước là bản thân. Biển lớn không phải là bản thân? Một giọt nước này chưa từng xa rời biển lớn. Sự sai lầm này lớn quá, sai đến cùng rồi. Kết quả của sai lầm là gì? Kết quả của sai lầm sản sanh huyễn mộng hoa đốm hư không. Tức là sáu nẻo luân hồi và mười pháp giới là huyễn tướng hoa đốm hư không. Mười pháp giới thông minh một tí, nghe lời dạy của Phật rồi liền hiểu rõ. Cho nên họ có thể đoạn ác tu thiện, và còn nỗ lực tu hành. Phải tìm cho ra gốc của bản thân. Sáu nẻo khổ rồi, sáu nẻo mê hoặc không giác. Khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác, toàn là sát đạo dâm vọng, tạo tội nghiệp cực nặng. Những chúng sanh này chưa giác ngộ, chưa giác ngộ họ không phục, họ không tiêu được oán khí, thế là đời đời kiếp kiếp oan oan tương báo không dừng không nghỉ. Nhưng họ muốn báo thù. Không giác ngộ, đời này càng thê thảm hơn đời trước, đời này đau khổ hơn đời trước. Toàn là giả, cũng giống

như nằm mơ vậy, gặp ác mộng. Nằm mơ không biết đang mơ, thật chịu khổ! Gặp cảnh giới ác liệt sợ toát cả mồ hôi lạnh. Tỉnh lại vẫn còn rùng mình, khổ từ đâu đến?

Không biết vô thường nhanh chóng, vô thường, tất cả những hiện tượng này, bất luận là vật chất, tinh thần, hay là hiện tượng tự nhiên, đều không phải tồn tại. Thời gian nó tồn tại, Bồ Tát Di Lặc nói với chúng ta là một phần một ngàn sáu trăm triệu của một giây. Trong một giây nó đã sanh diệt một ngàn sáu trăm triệu lần, đây gọi là vô thường. Quý vị làm sao có thể giữ gìn mãi mãi? Tạm giữ còn giữ không được. Làm sao mà nói đến mãi mãi? Làm gì có đạo lý này. Chân thường, giữ mãi được không? Được. Đó là chân tâm của quý vị, là bản tánh của quý vị. Chân tâm của quý vị, bản tánh của quý vị, không sanh không diệt, vốn không lay động. Nó là bất động.

A lại da là gì? ngày nay nhà khoa học nói với chúng ta, nó là hiện tượng dao động. Hơn nữa là tần suất cao. Hiện tượng dao động tần suất cực cao, kinh Phật gọi nó là A lại da. Gọi A lại da là tàng thức. Chúng sanh tạo tập khí tội nghiệp vô lượng vô biên. A lại da giống như một cái kho vậy, giống như phòng tư liệu vậy. Toàn bộ đều bảo tồn trong đó. Quý vị giác ngộ nó không hiện tiền, nó không có gì cả. Lúc quý vị mê nó khởi tác dụng, nó hiện tiền. Cũng giống như họ nằm mơ vậy, cảnh giới trong mộng hiện tiền. Tuy hiện tiền nhưng không phải thật, toàn là giả. Đây gọi là chân tướng sự thật. Bồ Tát đối với chân tướng sự thật này hoàn toàn rõ ràng rồi, Bồ Tát trong tất cả cảnh giới sẽ không khởi tâm động niệm, vậy là không việc gì cả. Khởi tâm động niệm mới có chuyện, không khởi tâm động niệm thì không có chuyện gì. Cho nên Bồ Tát mới thực sự vào pháp môn Bát nhã, tuyệt vời vô cùng! Tánh tướng không trở ngại lẫn nhau, lý sự vô ngại. Lý là tánh, sự là tướng không chướng ngại lẫn nhau. Lý sự không có chướng ngại, sự sự vô ngại. Chỉ cần quý vị không khởi tâm không động niệm thì vô ngại. Khởi tâm động niệm liền chướng ngại nó. Vì sao vậy? Khởi tâm động niệm là có ngã rồi, chướng ngại liền xuất hiện. Có ngã thì làm sao? Ngã ái, ngã si, ngã mạn, mạt na. Bốn đại phiền não thường theo sau, thường là tương tợ tương tục. Cảm giác sai này ảnh hưởng đến niệm kế tiếp, niệm tiếp theo lại ảnh hưởng niệm tiếp theo nữa, nó trở thành không gián đoạn. Tuy rằng không phải là một nhưng ảnh hưởng của nó dường như thi chạy tiếp sức vậy. Cây gậy của tôi đưa cho người tiếp theo, người tiếp theo đón lấy mà chạy tiếp. Đích thực không phải là bản thân ta. Họ chạy một đoạn, lại giao cho một người khác, lại tiếp theo một người. Vĩnh viễn không gián đoạn. Đây chính là người thế gian đời đời kiếp kiếp, quý vị thấy truyền cho đời

thứ nhất, đời thứ nhất truyền cho đời thứ hai, đời thứ hai truyền cho đời thứ ba, đời này qua đời khác, không phải là một người. Chúng ta phải hiểu được rõ ràng hiểu được chân tướng sự thật. Thân thể của ta, ý niệm của ta, phải chăng là một phút trước? không phải. Một phút trước không tồn tại nữa. Phải chăng là phút sau? Không phải, phút sau còn chưa đến. Chúng ta nói một phút dài quá. Theo Bồ Tát Di Lặc nói có lẽ là một giây, một giây cũng đã quá dài, vì sao vậy? Trong một giây số lần sanh diệt, đã một ngàn sáu trăm triệu lần. Một phần một ngàn sáu trăm triệu mới gọi là ngay đây. Đó chính là, nhưng nói chính là không hiểu đã thay đổi bao nhiêu rồi? Quý vị xem chúng ta dùng thời gian bao lâu? Một giây có một ngàn sáu trăm triệu. Chúng ta nếu như tính một phần mười của một giây, một phần mười giây, đó cũng là một trăm sáu mươi triệu. Đây gọi là vô thường, đây gọi là không thể giữ mãi. Không thể giữ mãi, còn muốn giữ gìn nó, đây là quan niệm sai lầm. Quan niệm này rất mệt, đây là phiền não. Quý vị đối với vật mình yêu thích, quý vị muốn giữ gìn nó, quý vị muốn mãi mãi không mất nó, quý vị mệt mỏi biết bao! Nó lại không phải là thật, là thật thì có thể duy trì, có thể nói nghe được, nhưng nó là giả. Niệm niệm sanh diệt, niệm niệm này là một niệm mà Bồ Tát Di Lặc đã nói. Cũng chính là trong một giây có một ngàn sáu trăm triệu niệm, là một niệm trong đó. Những sự việc này làm rõ ràng minh bạch rồi, mới biết được vô thường nhanh chóng, không thể giữ mãi. Lúc sống càng thân ái, thân ái này là tình chấp, lúc chết lại càng thương tâm, càng đau khổ. Trong kinh giáo Đại Thừa đức Thế Tôn hướng dẫn chúng ta, quý vị phải nhìn thấu sự việc này. Nhìn thấu nghĩa là gì? Chân tướng của sự việc này đã thấy rõ ràng, thì gọi là nhìn thấu. Chân tướng thực sự rõ ràng rồi, có thể thân ái hay không? Có thể nhưng không tham luyến. Vì sao vậy? trí tuệ hiểu rõ chân tướng sự thật, không có tham luyến, quý vị liền không đau khổ, đây gọi là chân lạc, lạc của Thế giới Cực Lạc là lạc này, không có tình chấp, không có phân biệt. Không những không có phân biệt chấp trước, nó không khởi tâm không động niệm. Vậy biểu hiện thân ái kia, thân ái là tánh đức, là vốn có trong tự tánh, đó là thực sự thân ái. Sau khi mê rồi, trong thân ái này lại thêm tình chấp, tức là thêm bốn đại phiền não. Trong thân ái này có ngã kiến, có ngã ái, có ngã si, có ngã mạn. Lại thêm những thứ này vào trong đó, biến chất rồi.

Trong sanh tử người ở lại đau lòng vĩnh biệt người thân, người mất buồn bản thân đi xa, lưu luyến khó bỏ, như dao cứa tim. Nên nói "một chết một sống, mãi lưu luyến nhau". Các nhà văn, nhà thơ thế gian, tình chấp của họ vô cùng nặng, viết ra những tác phẩm văn học đó, không những bản thân tình chấp sâu nặng, họ

còn lôi kéo tình chấp của người khác ra nữa. Đây là việc tốt sao? Không phải việc tốt. Tình chấp là phiền não sâu nặng. Quý vị lại dẫn dắt phiền não của người khác ra, quý vị phải chịu trách nhiệm quả báo! Tác phẩm văn học luôn luôn có những sai lầm đó. Nếu như nghiêm trọng, họ đọa địa ngục, lúc nào mới có thể ra được? Sức ảnh hưởng của nó ở thế gian không còn nữa, thì họ có thể ra được. Sức ảnh hưởng vẫn còn ở thế gian họ không thể ra được. Quý vị nói xem khổ biết bao, oan uổng biết bao. Người thế gian ngu si nên tán thán họ, còn giúp họ tuyên truyền, quảng cáo cho họ. Bản thân họ ở nơi cảnh u minh khổ không kể xiết. Đây là chân tướng sự thật.

Dưới đây nói, "ngày xưa ân ái, nay thành sầu khổ, mà điều này trói buộc thân tâm, như dây kết nút, không cho xuất ly. Nên nói buồn thương trói buộc, không thể cởi bỏ." Lại trói buộc là phiền não. Kiểu tình chấp này lúc nào mới có thể hóa giải được? Thật có, không phải là giả. Trong mấy ngàn năm sự chấp trước này không buông xuống được. Vì sao vậy? Họ không có trí tuệ. Tuy nhiên thỉnh thoảng cũng có thể tiếp xúc với giáo dục Thánh hiền, nhưng vì tập khí phiền não nặng quá, không quay đầu được nữa. Nghe kinh nghe pháp, biết sự việc này không quay đầu lại được, vậy là khổ không kể xiết.

Đại Thừa Nghĩa Chương nói: Phiền não mê hoặc, trói buộc người tu hành, nên gọi là kết. Nói rằng tâm có ngàn vạn kết. "Lại có thể buộc tâm, cũng gọi là kết". Trong tâm quý vị có gút mắc không giải ra được. Buộc tâm này là gì? là mê tình. Khó giải nhất chính là tình chấp. Tình chấp người thế gian chúng ta nói là ân ái, nó không phải là việc tốt, nhưng người thế gian đều cho rằng đây là việc tốt, đây là việc đẹp đẽ. Phật nói với chúng ta sự việc này rốt cuộc là gì? Là gốc luân hồi. Quý vị thực sự có thể hiểu rõ ràng minh bạch về sự việc này, thực sự buông xuống rồi, chúc mừng quý vị, quý vị vĩnh viễn thoát ly luân hồi.

Tư tưởng, tư tưởng là tư niệm "tư tưởng ân hảo", "thế nhân trân quý", người thế gian rất trân quý nó. Tìm hiểu căn nguyên của nó, thật là do dục vọng, mà không biết dục là gốc của khổ, thuần tình tức đọa. Thuần tình là gì? Mảy may lý trí cũng không có. Thuần tình đọa vào đâu? Thuần tình đọa vào A tỳ địa ngục. Cho nên đây không phải là việc tốt. Nếu không thể suy nghĩ thấu đáo đối với việc này, nhất tâm tu đạo, để cầu giải thoát. Nếu như không thể, đối với sự việc này quý vị phải nghĩ sâu sắc, tính toán kỹ lưỡng, thực sự hiểu rõ rồi, thấu đáo rồi, đối với pháp thế gian, Tiểu thừa là xuất ly. Cho nên người thông thường nói Tiểu thừa là pháp xuất thế. Đại Thừa là pháp nhập thế. Đại Thừa nói luân lý, nói đạo đức, nói nhân quả. Vì sao vậy? Đại Thừa muốn giúp tất cả chúng sanh mê hoặc,

khiến cho họ giác ngộ, khiến họ quay đầu. Không bỏ chúng sanh, Tiểu thừa không như vậy. Bản thân buông bỏ rồi, không muốn quay lại nữa. Chư Phật tôn trọng Đại Thừa, quở trách Tiểu thừa. Lý lẽ là ở đây vậy. Vì thế Đại Thừa khó hơn Tiểu thừa, Tiểu thừa hoàn toàn buông bỏ cảnh giới này, tâm thanh tịnh dễ dàng đạt được. Đại Thừa chưa buông bỏ cảnh giới này, vẫn còn ở trong đó giúp đỡ những chúng sanh tình chấp sâu nặng, giúp họ quay đầu. Trong đây quan trọng nhất là không bị tình chấp của họ làm cho lây nhiễm. Đó là gì? Bồ Tát Đại Thừa có định công rất sâu, có trí tuệ. Tình chấp của quý vị rất sâu, tôi có thể cùng ở với quý vị, tình chấp của quý vị sẽ không lây nhiễm đến tôi. Nếu như ở cùng nhau vẫn còn bị lây nhiễm, quý vị nhanh chóng rời đi. Vì sao vậy? quý vị không rời đi, lại bị kéo xuống đó tiếp tục làm việc luân hồi. Người bình thường không biết được sự lợi hại của nó, người học Phật biết được. Làm việc luân hồi như vậy biết bao giờ mới có cơ hội gặp được Phật Pháp? Cơ duyên này cổ nhân nói rất hay, "trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được". Ngạn ngữ có câu, nói rằng: "hễ sảy chân thành sầu thiên cổ". Trăm ngàn vạn kiếp là bao nhiêu lần thiên cổ? Không thể tính ra được. Những khai thị này, những chân tướng sự thật này, đều ngay trước mắt chúng ta. Chúng ta học Phật, nhất định phải duy trì sự cảnh giác cao nhất, sợ nhiễm ô. Trong thức A lại da của chúng ta có loại tình chấp vô cùng sâu đậm này, vừa tiếp xúc liền bị nhiễm ô. Cho nên tu hành theo Tịnh Độ khác với Mật tông. Tôn chỉ nguyên lý nguyên tắc của Tịnh Độ tông và Mật tông hoàn toàn tương đồng, đều là tu tâm thanh tịnh. Nhưng Tịnh Độ Tông tu tâm thanh tịnh là viễn ly nhiễm ô, Mật giáo tu tâm thanh tịnh không ly nhiễm ô. Vì thế thành tựu của Mật tông cao hơn Tịnh Độ. Nhưng thành tựu của Tịnh Độ nhiều hơn Mật giáo. Vì sao vậy? Do viễn ly nhiễm ô được tâm thanh tịnh, tuy không phải thực sự tâm thanh tịnh vẫn có thể sanh về cõi Phàm Thánh Đồng Cư. Ngày ngày cùng những tài sắc danh thực thùy ở chung, thực sự đạt đến không nhiễm ô, công phu này cao hơn Tịnh Độ. Nếu họ vãng sanh sanh về đâu? Họ nếu vãng sanh sanh cõi Thật báo trang nghiêm. Họ không ở cõi Phàm Thánh Đồng Cư. Vậy vấn đề là cảnh giới cao như vậy, có được mấy người có thể thành tựu? Ít lắm. Hoàng Niệm Lão nói với tôi, tự lập nước đến nay, tôi lần đầu tiên gặp ông, là hơn sáu mươi năm rồi. Trong sáu mươi năm này, có bao nhiêu người tu Mật tông thành tựu? Ông nói với tôi sáu người. Trung Quốc mười mấy ức nhân khẩu chỉ có sáu người tu Mật tông thành tựu. Vậy niệm Phật vãng sanh có bao nhiêu người? Sáu trăm ngàn người có thể không? Có thể. Người niệm Phật vãng sanh quá nhiều rồi. Hai pháp môn này vừa so sánh quý vị liền hiểu được pháp môn Tịnh Độ thù thắng, đới nghiệp vãng sanh. Mật tông nếu thực sự thanh tịnh rồi, trong nhiễm ô mà không nhiễm, điều này tuyệt vời. Đây không

phải là điều người thông thường có thể làm được. Vì vậy Niệm Lão nói với tôi: căn cơ của Thiền tông và Mật tông hiện tại không còn nữa. Lời này là chân thật, không phải giả dối. Muốn trải qua suy nghĩ sâu sắc.

"Thâm tư" là hiểu rõ chân tướng sự thật, "thục kế" là nên nghĩ bản thân mình căn tánh như thế nào. Bản thân nghĩ xem dùng phương pháp nào để bảo hộ bản thân? Quan trọng nhất không có gì ngoài bảo hộ bản thân không bị nhiễm ô. Giống như bệnh truyền nhiễm ngày nay vậy, không bị lây nhiễm. Phương pháp Tịnh Tông ổn định, cắm ba rễ này, chắc chắn sẽ không làm trái. Chắc chắn phải cầu bản thân, y giáo phụng hành một cách nghiêm khắc, một môn thâm nhập. Một môn này chính là một câu danh hiệu Phật, sáu chữ hồng danh, niệm niệm không bỏ. Bất luận lúc nào, bất luận ở đâu, bất luận trong hoàn cảnh nào, trong tâm chỉ là một câu A Di Đà Phật, niệm niệm không bỏ. Không có tạp niệm thẩm thấu vào, quý vị đã thành công rồi. Đây gọi là "một lòng tu đạo, để cầu giải thoát". Nhớ kỹ không thể có hai tâm. Có hai tâm ba tâm đạo của quý vị liền bị phá hoại. Giải thoát liền biến thành hữu danh vô thực, vẫn tạo lục đạo luân hồi.

Câu dưới đây nên nhớ kỹ: nháy mắt vô thường đã đến, thọ mạng hết rồi, lúc đó kêu than cũng vô ích, đã muộn quá rồi. Lúc nào vô thường đến, bản thân phải có cảnh giác, lúc nào cũng có thể đến. Vô thường này chính là chết.

Ngày nay trên thế gian này, tai họa nhiều như vậy, ai biết được lúc nào sẽ gặp phải? Chúng ta thường thấy chim thú rời hang tổ của chúng, chúng ra ngoài kiếm thức ăn, chúng có thể an toàn trở về hay không? Không chắc chắn. Rất có thể sau khi ra ngoài bị động vật khác ăn thịt, bị người sát hại, đây chính là vô thường đến, thọ mạng đã hết. Chúng ta ở trên thế gian này, cũng có khác gì đâu? Cho nên chúng ta nếu nghĩ ngày mai, nếu nghĩ sang năm, thì lâu quá. Đó gọi là vọng tưởng. Người thực sự thành công làm Phật làm Tổ, họ không nghĩ ngày mai, họ không nghĩ sang năm, cũng không nghĩ quá khứ, họ chỉ nắm bắt hiện tại.

Người nào có thể nắm chắc hiện tiền, người đó chắc chắn sẽ thành tựu. Hiện tiền niệm niệm không rời Di Đà. Niệm niệm này trong một giây có một ngàn sáu trăm triệu niệm niệm. Niệm niệm đều là A Di Đà Phật. Người này chắc chắn thành Phật. Cần thời gian bao lâu? Kinh Di Đà nói "có thể một ngày". Chúng ta cẩn thận để quan sát tư duy, một ngày có thể không? Có thể. Trong một giây có một ngàn sáu trăm triệu niệm. Một ngày 24 tiếng còn không nhiều sao? Không những họ có thể vãng sanh, thực sự "chế tâm nhất xứ" họ đã thành tựu lớn rồi, họ sanh vào cõi Thật báo trang nghiêm. Vì sao vậy? Một ngày đại triệt đại ngộ, minh

tâm kiến tánh, đây là điều chân thật, không phải là giả dối. Đây là chân tướng sự thật. Niệm niệm đề cao cảnh giác cũng là điều nói ở đây. Đây là lời thường nói trong nhà Phật "mạng sống trong hơi thở". Thích Ca Mâu Ni Phật nói trong Kinh A Hàm vậy.

Nên nói "niên thọ toàn tận", hơi thở vừa dừng liền tuyên bố người này tử vong rồi. "Toàn tận" tức đảo mắt đã hết, nó rất nhanh. Cho nên "người mê đạo đông, người ngộ đạo ít", "đạo" là ra khỏi sanh tử ba cõi, người mê hoặc nhiều quá, người giác ngộ rất ít.

Chúng ta xem đoạn kinh văn tiếp theo.

"Các hoài sát độc, ác khí minh minh, vi vọng hưng sự, vi nghịch thiên địa, tư ý tội cực, đốn đoạt kỳ thọ, hạ nhập ác đạo, vô hữu xuất kỳ". Đoạn nhỏ này nói "ác nghịch tội cực", "hữu minh tùng si khởi sân".

"Hoặc đạo" là ngu si. Trong ba nghiệp ác, nghiệp sân là nhân địa ngục. "ai cũng tâm giết hại, ác khí đen tối", đây là sân nhuế. Đây là tạo nghiệp nhân địa ngục.

Lại nói một chút lửa tâm sân, có thể thiêu cả rừng công đức. Bình thường cũng có người nói: một niệm tâm sân khởi, lửa thiêu rừng công đức. Công đức là định tuệ. Một niệm tâm sân, toàn bộ định huệ không còn nữa. Định huệ mà quý vị tu được, chỉ một ngọn lửa đã thiêu rụi hết. Tức là vừa nổi tức giận đều hỏng hết rồi. Vì thế công đức khó tu khó giữ, phước đức thì không sao, nhưng nó có thể làm phước đức biến chất. Người sân si nặng quá, người tập khí nặng quá, phước báo này đi đến đâu để tu để hưởng thụ? Phần nhiều đến cõi A tu la, cõi la sát, cõi ma để hưởng thụ, nó không phải là chánh pháp. Trong tu phước có xen tạp tham sân si, chịu tu phước, chịu làm việc tốt, tham sân si chưa lìa xa. Vì sao làm việc tốt? Tôi cần danh. Tôi làm nhiều việc tốt như vậy, tôi muốn người khen ngợi, tôi làm nhiều việc tốt như vậy tôi muốn tranh số một. Anh tốt, tôi còn tốt hơn anh. Họ không phải là tâm thanh tịnh, là tâm nhiễm ô đang tu. Cho nên quả báo tuy không ở ba đường ác, họ cũng không ở cõi trời người, cõi trời người thuần tịnh thuần thiện. Tu la, la sát, ma đạo, thiện ác lẫn lộn.

Hành thiện tâm không thiện, tâm có tham sân si, hành thiện là gì? Có bố thí, có cứu tế, giúp đỡ người khác. Những đạo lý này, chân tướng sự thật này, chúng ta đều phải hiểu, không thể không hiểu. Không hiểu là mê hoặc, mê hoặc thì rất dễ phạm. Nói cách khác, rất dễ dàng bị lây nhiễm. Thực sự hiểu rõ rồi, thấu suốt

rồi, chúng ta liền có khả năng miễn dịch. Tuy tiếp xúc với nó nhưng sẽ không bị lây nhiễm. Đây là Bồ Tát. Người đời người tỉnh ngộ thì ít, người mê hoặc chánh đạo, mê hoặc chánh đạo nhiều, "nên mang lòng giết hại". Lúc họ không vui họ liền muốn sát sanh. Lúc vui vẻ cũng muốn sát sanh. Lời này nên nói như thế nào? Quý vị nói họ muốn ăn thịt. Họ ưa thích hay không? Ưa thích. Heo anh ta ưa thích, dê anh ta ưa thích, ưa thích muốn ăn nó, ưa thích muốn giết nó. Bất luận là thích hay không thích đều sẽ dẫn đến động cơ sát sanh của họ. Giết là độc.

Tàn sát mạng kẻ khác, ác khí hưng thạnh, từ địa ngục vào địa ngục. Nên nói "ác khí minh minh", minh minh nghĩa là gì? Nghĩa là u ám, nghĩa là vô tri. "Mộ dạ", có mấy ý nghĩa, nói cách khác là vô tri, mê hoặc điên đảo, họ rất dễ dàng tổn hại mạng kẻ khác. Trong đây bao gồm cả mạng người, mạng động vật, mạng thực vật. Ngày nay còn phải bao gồm cả sông núi đất đai. Trong đất đai có khoáng vật, có kim loại, có ngân loại, nếu họ muốn lấy những thứ đó phải đào xuống đất đai, phát hiện dưới đó có mỏ khoáng. Họ sẽ phá hoại môi trường sinh thái của đất đai. Cho nên ác khí hưng thạnh, từ tối vào tối. Điều này trong kinh nói là "ác khí minh minh".

"Sở tác giai mộng", nên nói "vi vọng hưng sự", khởi tâm động niệm toàn là tổn người lợi mình. Tổn người chính là tổn hại chúng sanh. Luôn cho rằng tôi không tổn hại họ thì tôi không có lợi ích gì. Tôi muốn có được lợi ích, tôi nhất định phải tổn hại họ. Trên trái đất nhân khẩu bùng phát, dường như là Liên hợp quốc tuyên bố, đến tháng mười nhân khẩu trên trái đất sẽ đột phá đến 7 tỷ người. Nhân khẩu đang không ngừng bành trướng, tài nguyên trái đất có hạn, vậy phải làm sao? Phải giết người. Họ muốn cướp đoạt tài nguyên giữ làm riêng của mình. Tức là làm chết bao nhiêu người, họ mới có thể đạt được. Có suy nghĩ này không? Người có suy nghĩ này không ít. Suy nghĩ này sai rồi, đây là ngu si. Bởi vì suy nghĩ sai lầm nên tạo tác đều là sai trái. Dùng phương pháp gì? Dùng phương pháp chiến tranh để có nhanh nhất! Hiện nay chiến tranh hạt nhân, vũ khí hóa học đều là chiến tranh tuyệt diệt nhân loại.

Tiểu tam tai trong kinh Phật nói chính là chiến tranh vũ khí hạt nhân. Chúng ta đọc được những tin tức trên mạng, nói hiện tại trên thế giới này, những quốc gia có vũ khí hạt nhân, đầu đạn tên lửa hạt nhân đặt vào bệ phóng, trong vòng ba phút liền có thể bắn đi. Vậy có bao nhiêu tên lửa? Phỏng tính có đến trên hai ngàn. Những tên lửa có sức sát thương cao này, một tên lửa có thể tiêu diệt một thành phố, có thể giết chết hơn một triệu người. Hai ngàn tên lửa! Chỉ tính một quả tên lửa giết một triệu người, những tên lửa này cùng lúc phát nổ, trên trái đất

này hai tỷ người sẽ không còn nữa. Có khả năng đó không? Có khả năng. Lúc nào? Lúc nào cũng có thể. Sự việc này chúng ta có cảnh giác được không? Nếu như cảnh giác được quý vị mới hiểu được. Ngày nay trên địa cầu nơi chúng ta cư trú nguy hiểm biết bao! Lúc nào cũng có khả năng tử vong cả. Đây là việc sai trái hưng thịnh, thế nên "trái nghịch với trời đất". Tức là hiện nay người ta nói trái nghịch với sự cân bằng sinh thái tự nhiên.

Gia Tường Sớ nói rằng: "trên không thuận lòng trời", lòng trời là yêu người, làm sao mà biết được? Chúng ta từ trong kinh điển của các tôn giáo nhìn thấy được. Phật Giáo là gì? từ bi là gốc, phương tiện là pháp môn, từ bi. Cơ đốc giáo là gì? Thiên chúa giáo là gì? Thần thương thế nhân, thượng đế thương thế nhân. Nho giáo của Trung Quốc là nhân nghĩa trung thứ. Không có tôn giáo nào không nói về yêu thương. Ái là lòng trời. Trời này chúng ta thường nói là đại tự nhiên. Đại tự nhiên đối với tất cả vạn pháp từ bi bình đẳng.

"Dưới trái với ý của Diêm La Vương", đây là điều nói trong Phật Pháp. Diêm La vương có muốn trừng phạt tội nhân không? Không muốn. Diêm La vương chưa từng tạo ra dụng cụ tra khảo. Thật tình mà nói: Diêm La vương căn bản là không phán người đi chịu hình phạt. Vậy địa ngục có hay không? Có, cõi ngạ quỷ thật có. Vậy quý vị muốn hỏi, vì sao họ đi đến đó chịu tội? Hoàn toàn là do tâm hành bất thiện của bản thân, nghiệp lực chiêu cảm, tự nhiên biến hiện ra. Không có ai kiến tạo, cũng không có ai thiết kế. Thật sự là tự làm tự chịu. Cho nên thiên tâm là từ bi, Diêm La vương cũng vô cùng từ bi.

"Tùy ý làm ác như vậy", điều này trong kinh văn nói là "tứ ý". "Một khi tội ác đầy dẫy", nên gọi là "tội cực". Tội cực là tội ác dẫy đầy. Quý vị tạo tác quá đáng quá, lúc quá đáng quá trời cao không cho phép quý vị. Diêm La vương cũng không cho phép quý vị. Thế là tội nghiệp dẫn dắt tức không đợi tuổi thọ hết, mà liền đoạt mạng họ, đọa vào ác đạo. Quý vị vẫn còn thọ mạng, thọ mạng của quý vị vẫn chưa kết thúc, tai nạn hiện tiền, quý vị phải đi. Đây gọi là "đốn đoạt kỳ thọ, hạ nhập ác đạo". Đi đến đâu rồi? Đi đến ba đường ác rồi.

Đoạt mạng, đoạt cưỡng đoạt, làm cho nó mất đi, bỗng nhiên đoạn mất thọ mạng của họ. Nên gọi là "đốn đoạt kỳ thọ". Trong Gia Tường Sớ giải thích "đốn đoạt" là "diệt thọ đoạt toán dã". Diệt thọ là thọ mạng vẫn chưa đến, thọ mạng quý vị bị cướp mất trước kỳ hạn, tức là thọ mạng bị giảm bớt, giảm thọ, chính là ý nghĩa này. Đây đều là chân tướng sự thật, sau khi hiểu rồi nếu như chúng ta tâm

thiện hành thiện, thọ mạng tuy không dài, nhưng thọ mạng của họ sẽ thêm cho quý vị, đều là tự nhiên, cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn.

Lại Tịnh Ảnh Sớ viết: Si nên khởi sân, cùng tàn sát nhau, cùng mang lòng sát. Ác khí tối tăm, làm các việc sái. Nói tiếp: người tạo tội nghiệp, sức của tội cũ, tự nhiên chiêu tập ác duyên phi pháp. Theo tội nghiệp đó, mặc sức tạo tội, đợi tội đó nặng, liền đoạt cho tận, sẽ vào ác đạo, chịu khổ vô cùng. Đoạn này nói mê hoặc tạo nghiệp. Bởi vì ngu si, họ mới khởi sân hận, hai bên tàn hại lẫn nhau. Ngày nay chúng ta nói đấu tranh. Đấu tranh phát triển thì đó là chiến tranh. Cho nên ai cũng mang lòng giết hại, hai bên không nhường nhau. Ác khí, ngày nay chúng ta nói là từ trường. Từ trường này là gì? là một vùng sát khí. Con người đi vào bầu không khí này, thân tâm bất an, cảm thấy lo sợ. Ngày nay chúng ta nói là không có cảm giác an toàn. Sát đạo dâm vọng gây tạo ra chỉ làm những việc này.

Dưới đây nói tiếp người tạo tội, có liên quan đến những việc đời quá khứ. "Túc tội chi lực", túc là đời quá khứ. Đời quá khứ tập khí tạo tác ác nghiệp quá nặng, cho nên họ dễ dàng chiêu cảm ác duyên. Ác duyên phi pháp tự nhiên rất dễ dàng chiêu cảm. Những tập khí ác trong quá khứ, cộng thêm hiện tại ý niệm tham sân si đang làm chủ tể họ. Cho nên họ sẽ cướp đoạt mạng người khác. Khởi tâm động niệm tổn người lợi mình, trên hành động họ tạo tội nghiệp. "Không đợi tội cực của họ", tội cực chính là tội mãn rồi. Tội mãn là gì? Phước hưởng hết rồi, tội liền dẫy đầy. Lúc này phước báo không còn nữa. Nếu như tạo tác tội nghiệp, họ vẫn đang hưởng thọ, đây là gì? Trong đời quá khứ, phước báu tu được vẫn có, chưa hưởng hết. Họ hưởng là phước báo của kiếp trước còn lại. Phước báu hưởng hết rồi, tai họa liền hiện tiền. "Liền đoạt cho tận", ai đoạt của quý vị, trời đất quỷ thần đoạt của quý vị. Oan thân trái chủ đến cướp đoạt quý vị. Trong quá khứ quý vị đoạt người khác, hiện tại người ta đến báo thù. "Tương nhập ác đạo", tương là dẫn quý vị đến ác đạo, "thọ khổ vô cùng".

Tuần trước chúng tôi, có một người đồng tu ở trong nước gửi đến hai đĩa cho tôi. Trong đĩa quang viết hai chữ "tai nạn", tôi không biết là gì, mở ra xem xem là nhập xác. Người nào nhập xác? Người Nhật Bản. Thời kỳ kháng chiến những tướng sĩ Nhật bản đã tử nạn trên chiến trường Trung Quốc, có tướng quân, có binh sĩ, nhập xác đến cầu siêu độ, tiết lộ một số tin tức đánh nhau đến bây giờ vẫn chưa dừng, vẫn còn đang chém giết nhau. Chúng tôi xem chiếc đĩa này xong, chúng tôi tin. Làm sao không tin được? Tập khí hiện nay vẫn còn ấn tượng sâu sắc. Nói rằng trong đầu óc họ đều là những hiện tượng chiến tranh. Chúng tôi gặp

rồi, lúc đó chúng tôi vẫn chưa thành niên, mười mấy tuổi, học tiểu học, học cấp hai, tất cả chúng tôi vẫn chưa đủ tiêu chuẩn nhập ngũ, nhưng hiện tượng cực kỳ bi thảm đó, chúng tôi còn nhớ như in, những nơi quân đội đến giết người phóng hỏa, nhân dân khổ không kể xiết, cho nên nằm mơ cũng thấy mình đang chạy nạn, lính Nhật bản ở sau lưng rượt chúng tôi, đuổi theo chúng tôi, chúng tôi chạy phía trước, luôn luôn thấy những ác mộng như vậy. Vậy người tham gia trên chiến trường ấn tượng của họ càng sâu sắc hơn. Cho nên chết rồi vẫn đang đánh nhau, họ không biết bản thân chết rồi, họ cũng không biết chiến tranh kết thúc rồi. Ngày ngày vẫn đang đánh đánh giết giết. Họ tiết lộ những tin tức này cho chúng tôi. Có một số người giác ngộ rồi, hy vọng hòa bình, không nên đánh nhau nữa. Những người này cầu siêu độ, nhưng vẫn có một số mê chấp chưa ngộ, vẫn còn ở đó mà đánh giết nhau, chưa tỉnh ngộ ra.

Trong kinh giáo Đại Thừa Phật thường nói cho chúng ta: "tất cả pháp từ tâm tưởng sanh". Những tướng sĩ trên chiến trường này, họ muốn là gì? họ chỉ muốn đánh nhau. Bị đánh chết rồi, ấn tượng còn chưa chuyển lại được, vẫn còn đánh nhau. Chiến tranh kết thúc 70 năm rồi, họ vẫn chưa buông vũ khí xuống, vẫn đang đánh nhau, đáng thương biết bao! Người tướng quân Nhật bản này giác ngộ rồi, quay đầu rồi, cầu siêu độ. Cầu pháp sư làm lễ quy y cho họ, chứng minh quy y, không phải cầu tôi, là một pháp sư ở Trung Quốc. Cho nên người hành thiện, tâm thiện làm thiện, họ luôn luôn nghĩ thiện, tốt lắm!

Nghĩ ác làm ác, tập khí ác biết khi nào mới hết? Đây là người đời do ngu si mà sanh sân tâm, sát hại lẫn nhau, tâm chứa ác độc, chỉ làm việc sai. Chiến tranh là việc sai, thế là người tạo tội, do nghiệp lực tội ác đời trước, các loại ác duyên tự nhiên theo nhau, tùy ý làm ác. Hiện tại vẫn đang làm ác, vẫn đang đánh nhau. Đợi đến lúc thói quen ác đầy dẫy, quả báo hiển hiện, bỗng nhiên đoạt hết thọ mạng của họ, đọa vào ba đường ác, quả báo phải thọ, không có cùng tận, "muốn ra không được", nên nói "vô hữu xuất kỳ". Cho dù đọa lạc vào đường ác, họ đích thực ở nơi đường ác, trong đường ác rồi vẫn còn đánh giết nhau. Chiến trường là một thứ địa ngục, sau khi chết tạo nghiệp này rồi vào địa ngục này, mãi mãi giết hại lẫn nhau. Chúng ta không ngờ rằng họ đối với sinh mạng hoàn toàn không có cảm giác an toàn. Muốn tránh khỏi người khác giết hại mình, bản thân lại muốn nghĩ đủ cách để giết người khác, cho nên sát sanh. Thực sự giác ngộ rồi, đồ tể buông dao lập tức thành Phật. Không thể làm những việc như vậy nữa, phải sám hối. Sát sanh cắt đứt sinh mạng người khác, giết súc sanh cũng không ngoại lệ. Súc sanh cũng là một sinh mạng, nó cũng có tình thức, nó cũng muốn bảo toàn

bản thân. Bất luận là quý vị cố ý, hay vô ý giết hại nó, đều là tội, không thể nói vô ý không phải là tội. Tội vô ý nhẹ một chút, tội cố ý nặng. Nếu như nó không có tâm báo thù, vậy thì rất dễ độ; nó vẫn còn tâm báo thù thì phiền phức lớn rồi. Nếu như nói hận thấu xương không báo thù không được, thì sự việc này rất phiền phức. Phật đến khuyên, nó cũng sẽ không chấp nhận, nên nói là thâm thù đại hận.

Trong xã hội ngày nay, trên toàn thế giới sự việc này rất phổ biến, cho nên chúng ta nhìn thấy xã hội ngày nay động loạn bất an, con người sống trên thế gian này, đích thực là không có cảm giác an toàn. Đây là khổ! Trong tất cả khổ não nỗi khổ thứ nhất là không có cảm giác an toàn. Cuộc sống như vậy làm sao mà sống? Chúng ta cũng coi như rất may mắn, gặp được Phật Pháp, gặp được Tịnh Tông. Nghĩ xem nếu như không gặp được Phật Pháp, không gặp được Tịnh Tông, ngày tháng này làm sao mà sống cho được? Khó nhất là không có cách gì để đột phá, đó chính là sanh tử luân hồi, oan oan tương báo không bao giờ dứt. Chúng ta bị người khác tổn hại, mãi mãi sẽ không quên được, tức là thâm thù đại hận. Sau khi học Phật mới hiểu được, đây là mộng huyễn bào ảnh. Đây là người trước không biết, không thể trách họ. Vậy mới hốt nhiên đại ngộ, thực sự quay đầu. Bất luận bị tổn hại như thế nào, cũng không có tâm báo thù. Vì sao vậy? Có tâm báo thù, thì sẽ không thể xa rời lục đạo. Tâm báo thù không còn nữa, chúng ta mới có thể vãng sanh Tịnh Độ.

Hiện nay mục tiêu của chúng ta thay đổi rồi, chúng ta hướng đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, chúng ta không muốn làm chuyện luân hồi lục đạo nữa, ý niệm này chuyển được rất tốt! ý niệm này chuyển đổi rồi là thuần tịnh thuần thiện.

Đời trước đời nay tất cả những oan nghiệp đều xóa sổ hết. Ở nơi họ không xóa sổ, nhưng nơi tôi xóa rồi, tôi liền không bị quấy nhiễu nữa. Nếu như tôi chưa xóa sổ, chắc chắn sẽ bị quấy nhiễu. Vậy oan oan tương báo sẽ rất khó kết thúc. Ở nơi tôi xóa sổ rồi, đến đây chấm dứt, sẽ không còn ý niệm báo thù nữa. Nhất tâm niệm Phật, điều này quan trọng!

Rất nhiều người đồng tu đến chỗ tôi thăm tôi, có một vài người viết thư cho tôi, đại đa số người đều hỏi, một câu danh hiệu Phật niệm như thế nào mới đắc lực. Tương lai vãng sanh mới chắc chắn? Câu hỏi này rất hay. Bởi vì người hỏi nhiều quá, là việc tốt. Có thể nêu được câu hỏi này, Phật ở trong kinh giáo giảng cho chúng ta rất rõ ràng. Có thể vãng sanh không? Quyết định nơi ba điều tín, nguyện, hạnh. Đây gọi là ba tư lương để vãng sanh Thế giới Cực Lạc. Nói cách khác, là ba điều kiện quan trọng nhất. Điều kiện thứ nhất là chánh tín. Chánh tín

là gì? tôi nói tôi tin rồi, chỉ miệng nói tin tưởng thì chưa được, phải sự thật có bằng chứng, bằng chứng là gì? là thật làm. Tin Phật không phải là nói trên miệng thôi. Phải y giáo phụng hành mới gọi là chánh tín.

Ngày xưa, tôi 33 tuổi xuất gia, 35 tuổi thọ giới, sau khi thọ giới xong trở về, quy củ của nhà Phật việc đầu tiên khi trở về là cảm ơn thầy giáo, đáp đền ơn thầy giáo đã dạy dỗ. Thầy giáo của tôi là cư sĩ Lý Bỉnh Nam. Sau khi tôi thọ giới xong đến Đài Trung thăm thầy giáo, ở Thư viện Từ quang. Tôi chưa vào cửa, nhìn thấy Thầy, thầy ở nơi đó, thầy cũng nhìn thấy tôi, nhìn thấy tôi thầy chỉ tôi nói: ông phải tin Phật! Ông phải tin Phật! Âm thanh thầy nói rất lớn, nói rất nhiều lần. Tôi cũng cảm thấy mù mờ chẳng hiểu. Tôi học Phật bảy năm mới xuất gia, xuất gia liền dạy ở Phật học viện, bắt đầu giảng kinh. Lại hai năm nữa, tôi thọ giới là đã chín năm. Giảng kinh dạy học dạy được hai năm, làm sao mà không tin Phật được? Không tin Phật làm sao tôi lại làm như vậy? Tôi nghe không hiểu ý trong lời của thầy. Tôi bước đến, "ông ngồi xuống", tôi đảnh lễ thầy, sau khi lễ thầy xong, "ông ngồi xuống". Thầy nói với tôi: Ông đừng cho rằng ông đã tin Phật rồi. Có rất nhiều Lão hòa thượng đến chết cũng chưa tin Phật Pháp. Vậy là tôi càng nghe càng không hiểu. Lão hòa thượng đến chết cũng chưa tin Phật sao? Thầy giáo nói với tôi thế nào gọi là tín. Dưới tín có giải, dưới giải có hành, dưới hành có chứng. Tín giải hành chứng tất cả đều đầy đủ mới gọi là tin Phật. Đến đây tôi mới hiểu rõ. Có tín có giải quý vị chưa làm được, là quý vị chưa tin. Quý vị có thể làm được, quý vị chưa chứng đắc, là quý vị chưa tin tưởng.

Nói cách khác, Tịnh độ tông nhất định phải thực sự vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc mới gọi là tin Phật. Quý vị chưa vãng sanh Thế giới Cực Lạc, việc tin của quý vị không phải là thật, là giả vậy. Tiêu chuẩn này, tôi hiểu được rồi, tôi đã rõ ràng. Thật sự có người xuất gia thọ giới một đời, cuối cùng lúc lâm chung vẫn là chân tay luống cuống đi đến tam đồ, do không tin vậy. Cho nên sau khi tôi thọ giới trở về, chưa bao lâu tôi liền từ chức chức vụ dạy học ở Phật học viện, lại trở về Đài Trung, tiếp tục tiếp nhận sự dạy dỗ của thầy giáo. Tôi trước sau ở Đài Trung tròn mười năm, thân cận thầy giáo, thầy giáo nói lời thẳng thắn với tôi, những lời thẳng thắn như thế này thông thường người khác sẽ không nói với tôi. Tôi không nghe được.

Tín, thực sự không dễ dàng kiến lập. Tín từ đâu mà có? Từ hiểu mà có. Đối với kinh giáo quý vị chưa thật sự lý giải thấu triệt, lòng tin của quý vị sẽ dao động. Cổ nhân nói: danh cao lợi dày, bởi vì quý vị căn tánh hạ liệt, căn tánh hạ liệt là gì? thích danh thích lợi. Tức là tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng. Tập khí tham ái

ngũ dục lục trần. Đây là nhiều đời nhiều kiếp sẵn có trong thức A lại da. Nếu quý vị gặp duyên nó liền khởi hiện hành. Ngày nay gặp được Phật Pháp, duyên Phật quá mỏng, duyên ở thế gian này quá dày, hơn nữa, lực lượng rất lớn. Quý vị không ngăn được mê hoặc, những thứ này vừa đến quý vị liền thay lòng, quý vị liền cải đạo. Sự việc này từ xưa đến nay không biết bao nhiêu người có thể kiên trì đến cùng, không ai không thành tựu. Không thể kiên trì, giữa đường thối tâm, đâu đâu cũng có. Học Phật vì sao bị đọa lạc? Nguyên nhân là chỗ này vậy. Điều này chúng ta không thể không biết. Sau khi biết rồi làm thế nào để ngăn ngừa? Làm thế nào để đối phó? Đều là do nơi thành bại của bản thân trong đời này. Phật Pháp tôi dùng là mỗi ngày không thể xa rời kinh Phật. Kinh Phật là lời giáo huấn của Phật Đà. Tôi ngày ngày đều đọc, ngày ngày không xa rời. Để kinh Phật ngày ngày nhắc nhở tôi. Cổ nhân cho rằng: ba ngày không đọc sách thánh hiền, mặt mày đáng ghét. Quý vị liền bị hoàn cảnh bên ngoài làm nhiễm ô. Không những phải đọc, mà còn phải giảng. Vì sao vậy? Giảng, quý vị phải thật đọc, bởi vì quý vị phải chuẩn bị để giảng cho người khác nghe. Lại còn tiếp nhận sự hỏi đáp của người khác, ép quý vị không dụng công, không chuyên tâm là không được. Đương nhiên trong đây có một nhân tố rất quan trọng. Quý vị phải buông xả danh văn lợi dưỡng. Thứ này không buông xuống là chướng ngại nghiêm trọng của quý vị. Quý vị muốn làm cũng không làm được. Điều này không thể không biết vậy.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.